

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 113/2022/HS-ST

Ngày: 23/9/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Định. Ông Hoàng Xuân Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:
Ông Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 107/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2022/QĐXXST- HS, ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Lò Văn T- sinh năm 1985, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản Hản, xã M, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Bố đẻ: Lò Văn C, sinh năm 1955, mẹ đẻ: Dao Thị I, sinh năm 1959; Bị cáo có vợ: Lò Thị T, sinh năm 1993 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Tại bản án hình sơ thẩm số 43/2011/HSST ngày 08/7/2011 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 138; khoản 1 điểm g, điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 BLHS năm 1999 xử phạt bị cáo Lò Văn T 12 tháng tù, hiện đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2022 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

Bị hại:

Lê Huy S, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có đơn xin vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Bích Ngọc- Luật sư, cộng tác viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 06/5/2022, Lò Văn T, sinh năm 1985, trú tại bản N, xã M, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu mượn xe máy đi từ nhà xuống thị trấn Mường Tè để tìm vợ hiện đang làm thuê tại thị trấn Mường Tè, khoảng 23 giờ cùng ngày, T đến khu vực cây xăng thuộc phụ phố 8, thị trấn Mường Tè thì xe hết xăng. Lúc này, do không có tiền lại đói bụng và lên cơn nghiện ma túy, T để lại xe máy tại cây xăng rồi đi bộ dọc theo đường 32 đến khu phố 12, thị trấn Mường Tè nhằm mục đích tìm kiếm tài sản để trộm cắp, bán lấy tiền tiêu xài.

Khoảng 03 giờ sáng ngày 07/5/2022, T đến ngã tư (khu vực họp chợ) thuộc khu phố A, thị trấn Mường Tè thì nhìn thấy cửa hàng tạp hoá của anh Lê Huy S, sinh năm 1980. Quan sát thấy cửa hàng có 01 cửa xếp (loại cửa kéo ngang hai bên) T lại gần dùng tay kéo thử thì thấy cửa mở ra được, nên đã đột nhập vào bên trong. Sau đó, T bật đèn sáng rồi lấy trên quầy hàng 01 cây thuốc lá VINATABA, 01 dây sữa cam nhãn hiệu IZZI YOTUTI loại 04 hộp 110 ml và 01 chìa khóa xe máy.

Sau khi trộm cắp những tài sản nêu trên, T đi ra ngoài cửa hàng thì nhìn thấy 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE α màu sơn xanh- đen- bạc, biển kiểm soát 25M1- 128... (chiếc xe máy của anh S hàng ngày vẫn dựng bên ngoài cửa hàng), nên đã dùng chiếc chìa khóa vừa trộm được mở khóa chiếc xe máy này và dắt ra đường Võ Nguyên Giáp, nổ máy điều khiển đến khu vực cây xăng khu phố 8, thị trấn Mường Tè. Khi đến cây xăng, do đã muộn và mệt nên T đi vào nhà nghỉ Hoàng Anh, tại khu phố 8, thị trấn Mường Tè và ngủ lại đó đến sáng. Khoảng 06 giờ cùng ngày, T dậy và điều khiển chiếc xe trộm cắp được về nhà. Trên đường về đến khu vực Dốc Đỏ, thuộc địa phận bản Nậm Xả, xã Bum Tở, T đã dừng xe và đến bụi cây ven đường nằm ngủ. Sau khi tỉnh dậy, T phát hiện chìa khóa xe máy bị mất, nên đã đấu tắt ổ điện của xe máy rồi điều khiển xe về nhà ở bản N, xã M. Đến khoảng 14 giờ 30 ngày 07/5/2022, Lò Văn T bị Cơ quan Cảnh sát điều

tra Công an huyện Mường Tè phát hiện. Quá trình điều tra Cơ quan Công an thu giữ được chiếc xe máy T đã trộm cắp của anh Suất như đã nêu trên, 04 hộp sữa T đã dùng hết, cây thuốc lá VINATABA T đã sử dụng một phần, số còn lại T đã vứt bỏ ven đường, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại bản kết luận giám định số 17/KL-HĐĐGTS ngày 10/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Mường Tè đã kết luận:

- 01 xe máy HONDA loại xe WAVE ALPHA, JA 392, màu sơn xanh- đen- bạc, biển kiểm soát 25M1-128.04 có giá trị 12.500.000 đồng.

- 01 cây thuốc lá VINATABA có giá trị 190.000 đồng.

- 01 vỉ sữa (04 hộp) nhãn hiệu IZZI YOTUTI loại 110 ml có giá trị 18.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản nêu trên là 12.708.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 65/CT- VKS-MT ngày 22/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố Lò Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lò Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì nên không đề nghị giải quyết.

Vật chứng: 01 xe máy HONDA loại xe WAVE ALPHA, JA 392, màu sơn xanh- đen- bạc, biển kiểm soát 25M1-128..., ngày 15/5/2022 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mường Tè đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Lê Huy S, không đề cập giải quyết.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không tranh luận gì. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng, nội dung bản luận tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo mức án phù hợp, thấp nhất của khung hình phạt, xin miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị hại có đơn xin vắng mặt và không đề nghị gì nên không đề cập giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia phiên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, đơn trình báo, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 03 giờ ngày 07/5/2022, tại cửa hàng tạp hóa của anh Lê Huy S ở khu phố A, thị trấn Mường Tè, Lò Văn T đã trộm cắp 01 chiếc xe máy HONDA loại xe WAVE ALPHA, JA 392, màu sơn xanh- đen- bạc, biển kiểm soát 25M1-128...; 01 cây thuốc là VINATABA; 01 vỉ sữa (04 hộp) nhãn hiệu IZZI YOTUTI loại 110 ml. Tổng giá trị tài sản là 12.708.000 đồng với mục đích mang đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Bị cáo Lò Văn T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo Lò Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, do vậy cần thiết phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Tại bản án hình sơ thẩm số 43/2011/HSST ngày 08/7/2011 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 BLHS năm 1999 xử phạt bị cáo Lò Văn T 12 tháng tù, hiện đã được xóa án tích. Như vậy bị cáo có nhân thân xấu, không chịu lao động, coi thường pháp luật. Nên lần phạm tội này cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử cần chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo của UBND xã Mường Tè, huyện Mường Tè. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH.

- Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, lên tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- Sở Tư pháp Lai Châu (01);
- VKSND huyện Mường Tè (01);
- Công an huyện + THAHS (03);
- THADS huyện (01);
- Bị hại, Bị cáo, Người bào chữa (03);
- Lưu HSVA (01);
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Bình